

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 07 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 372/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đoàn Minh S, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Kiều T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số A ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Minh S với chị Lê Thị Kiều T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đoàn Minh S và chị Lê Thị Kiều T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Lê Thị Kiều T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đoàn Duy T, sinh ngày 14/4/2012 hiện đang sống với chị, chị T không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh Đoàn Minh S được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung tên Đoàn Duy T, chị T và các thành viên trong gia đình của chị T không ai được cản trở anh S trong việc thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Anh Đoàn Minh S và chị Lê Thị Kiều T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Đoàn Minh S và chị Lê Thị Kiều T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đoàn Minh S tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số BI/2019/0009569 ngày 29/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Anh Đoàn Minh S được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.L;
- CCTHADS H.L;
- UBND xã T, huyện M,
- Tỉnh Bến Tre
- (GĐKKH 80 ngày 28/7/2010);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Văn Lẹ